

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày 21-7-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - SƠN LA**

Tại điểm cầu Trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình, bà Lò Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hải, bà Đinh Thu Huệ - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam khu vực Mộc Châu - Công an tỉnh Sơn La:

Người tiến hành tố tụng:

- Kiểm sát viên: Ông Nguyễn Duy Hùng.

- Thư ký Tòa án: Ông Nguyễn Trọng Định.

Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, chiến sỹ thuộc phân trại tạm giam khu vực Mộc Châu - Công an tỉnh Sơn La: Ông Cầm Thái Nguyên, ông Tòng Đức Duy - Cán bộ phân trại tạm giam khu vực Mộc Châu - Công an tỉnh Sơn La.

Ngày 21 tháng 7 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La và điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam khu vực Mộc Châu - Công an tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 01/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Hoàng Bun Pc, sinh ngày 09 tháng 4 năm 1997 tại thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường M, thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La

(nay là Tổ dân phố N, phường M, tỉnh Sơn La); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hoàng Văn T (đã chết) và bà Lò Thị C; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 04/6/2022, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng. Đã chấp hành xong ngày 04/6/2024 (chưa được xóa tiền sự); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2025. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ ngày 22/5/2025 tổ công tác Công an phường Mộc Sơn làm nhiệm vụ tại tổ dân phố 5, phường Mộc Sơn, thị xã Mộc Châu tiến hành kiểm tra đối với Hoàng Bun P đang đi bộ trên đường dân sinh. Qua kiểm tra phát hiện P đang cất giấu trong túi áo 01 túi nilon màu hồng bên trong đựng 29 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine. P khai nhận đó là Methamphetamine của P mua để sử dụng cho bản thân. Căn cứ hành vi vi phạm của Hoàng Bun P, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng để điều tra, làm rõ.

Ngày 23/5/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành xác định khối lượng 29 viên nén màu hồng thu giữ của Hoàng Bun P được 2,92 gam, lấy 05 viên có khối lượng 0,49 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu P.

Tại Kết luận giám định số 603/KL-KTHS ngày 27/5/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu ký hiệu P gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,49 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 2,92 gam, loại Methamphetamine”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Hoàng Bun P khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 22/5/2025, P đi xe ôm của một người không quen biết vào khu vực gần biên giới Việt Nam - Lào thuộc xã Lóng Sập, thị xã Mộc Châu. Khi đi đến bản Phiêng Cài, xã Lóng Sập, P bảo người lái xe ôm dừng lại chờ rồi một mình P đi bộ vào trong bản. Khi P đi bộ trên đường dân sinh thuộc bản Phiêng Cài, xã Lóng Sập thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết. P đã hỏi và mua được của người đó 30 viên hồng phiến được gói trong mảnh nilon màu hồng với giá 600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, P đã sử dụng hết 01 viên hồng phiến bằng hình thức đốt hít. Số ma túy còn lại P cất trong túi áo khoác rồi đi ra vị trí xe ôm đang chờ để đi về. Khi đi về

gần đến nhà, P bảo người lái xe ôm dừng xe và thanh toán số tiền công đi xe ôm 400.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, P mang theo số ma túy trong người và đi đến khu vực tổ dân phố 5, phường Mộc Sơn, thị xã Mộc Châu thì gặp tổ công tác Công an phường Mộc Sơn kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Đối với người lái xe ôm và người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Hoàng Bun P như P đã khai nhận, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 24/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mộc Châu (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La) truy tố bị cáo Hoàng Bun P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Bun Phúc phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Bun P từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 23/5/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 24 viên nén màu hồng khối lượng 2,43 gam Methamphetamine, 01 mảnh nilon màu hồng và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy của Hoàng Bun P.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận, đối đáp gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Mộc Châu (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Bun P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, biên bản xác định số lượng, khối lượng, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 22/5/2025, bị cáo Hoàng Bun P đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 29 viên hồng phiến có khối lượng 2,92 gam chất ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số ma túy thu giữ của Hoàng Bun P là do P mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại đoạn đường dân sinh thuộc bản Phiêng Cài, xã Lóng Sập với giá 600.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, nghiện chất ma túy, năm 2022 đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, tuy nhiên sau khi trở về địa phương bị cáo không chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà còn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy, cần quyết định hình phạt nghiêm khắc và phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần căn cứ điểm c khoản 1 Điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự hướng dẫn thực hiện các quy định không có lợi cho người phạm tội thì tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định hình phạt nhẹ hơn so với quy định tại khoản 18 Điều 1 của

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung Điều 249 Bộ luật hình sự nên khi xét xử về hình phạt bị cáo được áp dụng theo Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt đối với hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có ông bà nội là người được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Ba, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 24 viên nén màu hồng khối lượng 2,43 gam Methamphetamine, 01 mảnh nilon màu hồng và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy của Hoàng Bun P. Xét thấy đây là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với người lái xe ô tô chở Hoàng Bun P đến bản Phiêng Cài, xã Lóng Sập và người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Hoàng Bun P như P khai nhận. Quá trình điều tra, không xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để xác minh, điều tra là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 1 Điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Bun P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Bun Phúc 03 (ba) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 23/5/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 24 viên nén màu hồng khối lượng 2,43 gam Methamphetamine, 01 mảnh nilon màu hồng và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy của Hoàng Bun P.

(Vật chứng được mô tả chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 89/BBVC-CCTHA ngày 26/6/2025 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Mộc Châu (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Sơn La)).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hoàng Bun P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/7/2025).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện KSND khu vực 6 - Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 6 - Sơn La;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thùy Linh

